ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 582 /KH-UBND	*Huế, ngày 19 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào thi đua "Mỗi xã, phường có mô hình hay, cách làm hiệu quả, phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở" trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026 – 2030

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam;

Căn cứ Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 07/5/2026 của Thành ủy Huế thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW.

Căn cứ Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 05/6/2026 của UBND thành phố triển khai Chương trình hành động số 33-CTr/TU và Nghị quyết số 30/NQ-CP;

Ủy ban nhân thành phố Huế ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua "Mỗi xã, phường có mô hình hay, cách làm hiệu quả, phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở" trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 07/5/2026 của Thành ủy Huế thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và các kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở thành phong trào thi đua cụ thể, thiết thực, có sản phẩm và kết quả rõ ràng tại từng xã, phường.

- Phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở, từng bước đưa các thiết chế đã được đầu tư trở thành không gian sinh hoạt văn hóa, thể thao, học tập và sinh hoạt cộng đồng thường xuyên, thiết thực, gần dân, phục vụ Nhân dân, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 100% thiết chế văn hóa cấp xã được khai thác, phát huy hiệu quả.

- Khuyến khích chính quyền cấp xã chủ động đổi mới phương thức quản lý, khai thác, tổ chức hoạt động; phát huy tính sáng tạo của cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị - xã hội, trường học, doanh nghiệp, hợp tác xã, câu lạc bộ, đội, nhóm và Nhân dân trong xây dựng các mô hình văn hóa, thể thao phù hợp với đặc điểm từng địa bàn.

- Góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe Nhân dân; gắn phát triển văn hóa với chuyển đổi số, giáo dục, phát triển du lịch, bảo tồn di sản, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, không chạy theo thành tích; không lấy việc đầu tư nhiều kinh phí, xây dựng nhiều công trình hoặc mua sắm nhiều trang thiết bị làm thước đo chủ yếu.

- Xác định rõ mục tiêu, nội dung, tiêu chí, mô hình, cách làm, sản phẩm và kết quả cụ thể; bảo đảm 100% xã, phường xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình hay, cách làm hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở và có khả năng duy trì, nhân rộng.

- Lấy hiệu quả khai thác thiết chế, mức độ tham gia và hưởng lợi thực tế của người dân, chất lượng hoạt động, tính bền vững và khả năng nhân rộng làm căn cứ chủ yếu để đánh giá. Kết quả thực hiện Phong trào phải được lượng hóa bằng số liệu, sản phẩm và minh chứng; tăng cường kiểm tra thực tế, hậu kiểm, lấy ý kiến người dân và các đối tượng trực tiếp tham gia.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi

Phong trào được triển khai trên phạm vi toàn thành phố, tập trung tại các xã, phường.

2. Đối tượng

- Ủy ban nhân dân các xã, phường là chủ thể trực tiếp đăng ký, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về mô hình.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan, đơn vị; trường học; doanh nghiệp; hợp tác xã; tổ chức, cá nhân; các câu lạc bộ, đội, nhóm và Nhân dân trên địa bàn.

3. Thời gian

Phong trào thực hiện từ năm 2026 đến hết năm 2030, chia thành 03 giai đoạn:

- **Năm 2026 - 2027:** Phát động; rà soát hiện trạng; xác định vấn đề; lựa chọn, đăng ký và triển khai mô hình.

- **Năm 2028 - 2029:** Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá, hoàn thiện, công nhận và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- **Năm 2030:** Tổng kết Phong trào, đánh giá kết quả giai đoạn 2026 - 2030; biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình tiêu biểu.

III. NỘI DUNG THI ĐUA

1. Thi đua rà soát, khai thác và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao

UBND các xã, phường tổ chức rà soát toàn bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn; xác định rõ hiện trạng, công năng, đơn vị quản lý, tần suất sử dụng, nội dung hoạt động, đối tượng phục vụ, số người tham gia, trang thiết bị, nguồn lực và những khó khăn, hạn chế. Trên cơ sở đó, xây dựng phương án khai thác, sử dụng phù hợp; ưu tiên cải tạo, sắp xếp, kết nối, sử dụng chung và sử dụng đa chức năng các thiết chế hiện có; khắc phục tình trạng công trình được đầu tư

nhưng hoạt động ít, hoạt động không thường xuyên hoặc không đáp ứng nhu cầu của người dân.

2. Thi đua xây dựng ít nhất 01 mô hình hay, cách làm hiệu quả tại mỗi xã, phường

Mỗi xã, phường lựa chọn ít nhất một vấn đề thực tiễn cần giải quyết, một hạn chế cần khắc phục hoặc một tiềm năng, lợi thế của địa phương cần được phát huy để xây dựng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, khai thác và phát huy hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Mô hình phải phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu của Nhân dân, có tính khả thi, tạo ra kết quả cụ thể và có khả năng duy trì, nhân rộng.

Việc lựa chọn mô hình phải căn cứ vào thực trạng và nhu cầu sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn; ưu tiên những thiết chế sử dụng còn chưa hiệu quả, hoạt động chưa thường xuyên, thiếu nội dung sinh hoạt hoặc chưa thu hút được Nhân dân; đồng thời khuyến khích phát huy sự hỗ trợ và lợi thế về văn hóa truyền thống, thể thao quần chúng, cảnh quan, du lịch, cộng đồng dân cư, trường học, doanh nghiệp và các nguồn lực xã hội khác của địa phương.

Mỗi xã, phường chịu trách nhiệm phân công cơ quan, đơn vị hoặc cá nhân trực tiếp chủ trì mô hình; xây dựng kế hoạch thực hiện, xác định tiến độ, nguồn lực và chỉ tiêu kết quả; tổ chức theo dõi, đánh giá và lưu giữ đầy đủ hồ sơ, số liệu, hình ảnh và các tài liệu liên quan làm cơ sở kiểm tra, đánh giá, công nhận và nhân rộng mô hình.

Mô hình được lựa chọn phải bảo đảm phương châm "thiết thực, cụ thể, có sản phẩm, có kết quả, có người hưởng lợi, có khả năng duy trì và nhân rộng"; không đăng ký mô hình mang tính hình thức, chỉ tổ chức hoạt động đơn lẻ, theo thời điểm hoặc không xác định được kết quả cụ thể.

3. Thi đua phát triển thể thao quần chúng

Đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026 - 2030. Các xã, phường căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đặc điểm dân cư, nhu cầu tập luyện và thế mạnh của địa phương, tổ chức phát triển các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng theo hướng mỗi người dân lựa chọn ít nhất một hình thức hoặc môn thể thao phù hợp để tập luyện; mỗi khu dân cư hình thành hoặc duy trì ít nhất một câu lạc bộ, đội, nhóm thể thao phù hợp, từng bước hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên trong Nhân dân.

Quan tâm tổ chức các hoạt động phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là trẻ em, thanh thiếu niên, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật, công nhân, người lao động và các nhóm dân cư có nhu cầu tập luyện, bảo đảm mọi người dân có cơ hội tiếp cận và tham gia hoạt động thể thao phù hợp.

Tăng cường tổ chức hoạt động thể thao vào buổi sáng, buổi chiều, buổi tối, ngày nghỉ, ngày lễ, phù hợp với thời gian sinh hoạt, học tập và làm việc của người dân.

Đối với địa bàn có đông công nhân, người lao động, khuyến khích bố trí các khung giờ tập luyện ngoài giờ hành chính; đối với khu vực có đông học sinh, thanh thiếu niên, ưu tiên tổ chức hoạt động sau giờ học và trong ngày nghỉ; đối

với người cao tuổi, ưu tiên các hoạt động vào buổi sáng hoặc thời gian phù hợp với điều kiện sức khỏe.

Tổ chức các giải thi đấu, hội thao, ngày hội thể thao cộng đồng, hoạt động giao lưu giữa các khu dân cư, cơ quan, đơn vị, trường học, doanh nghiệp và câu lạc bộ.

Khuyến khích kết hợp hoạt động thể thao với các sự kiện văn hóa, ngày lễ, ngày kỷ niệm, hoạt động cộng đồng và các phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở; qua đó tạo không khí sinh hoạt cộng đồng, tăng cường giao lưu, đoàn kết và thu hút người dân tham gia. Các hoạt động thi đấu cần chú trọng tính thiết thực, an toàn, tiết kiệm; không chạy theo thành tích, quy mô hoặc hình thức mà tập trung vào số người tham gia, tần suất hoạt động và khả năng duy trì thường xuyên.

4. Thi đua khai thác thiết chế văn hóa, thể thao theo hướng đa chức năng

Các xã, phường rà soát, lựa chọn các nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao, điểm sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao và các thiết chế văn hóa, thể thao hiện có để tổ chức khai thác theo hướng một thiết chế phục vụ nhiều nhóm đối tượng, nhiều loại hình hoạt động và nhiều khung thời gian, từng bước khắc phục tình trạng cơ sở vật chất có nhưng sử dụng chưa thường xuyên, chưa hết công năng hoặc chỉ phục vụ một loại hình hoạt động.

Tùy điều kiện cơ sở vật chất, có thể bố trí kết hợp không gian đọc sách với học tập cộng đồng; sân thể thao với hoạt động vui chơi của trẻ em; nhà văn hóa với hoạt động văn nghệ, hội họp, triển lãm, sinh hoạt cộng đồng; khuôn viên thiết chế với đi bộ, dưỡng sinh, thể dục ngoài trời và các hoạt động phù hợp khác.

Khuyến khích chuyển từ phương thức quản lý chủ yếu bằng cơ quan nhà nước sang phương thức Nhà nước tạo điều kiện, cộng đồng tham gia quản lý và tổ chức hoạt động, các câu lạc bộ và tổ, nhóm tự quản, Nhân dân trực tiếp sử dụng và hưởng lợi. Khuyến khích giao cho các câu lạc bộ, đội, nhóm hoặc tổ chức cộng đồng đảm nhận một số hoạt động phù hợp; phát huy vai trò của người có chuyên môn, người có uy tín, đoàn viên, hội viên, giáo viên, huấn luyện viên, nghệ nhân và tình nguyện viên trong tổ chức hoạt động.

Việc huy động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ trang thiết bị, sách, dụng cụ thể thao, tổ chức hoạt động hoặc duy trì thiết chế phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch và đúng quy định.

Mỗi xã, phường khuyến khích lựa chọn ít nhất một thiết chế để xây dựng mô hình khai thác đa chức năng phù hợp với điều kiện thực tế, có thể lựa chọn theo các hướng như: “Nhà văn hóa hoạt động cả ngày”; “Nhà văn hóa cộng đồng đa chức năng”; “Thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ công nhân”; “Không gian văn hóa, thể thao cuối tuần”; “Nhà văn hóa mở cho thiếu nhi”; “Không gian đọc sách - thể thao - sinh hoạt cộng đồng” và các mô hình phù hợp khác.

Mô hình phải có phương án khai thác, lịch hoạt động, người chịu trách nhiệm, sản phẩm, chỉ tiêu kết quả và cơ chế duy trì; định kỳ đánh giá, điều chỉnh lịch và nội dung hoạt động theo nhu cầu thực tế của người dân.

5. Thi đua phát triển văn hóa đọc, học tập cộng đồng và giáo dục truyền thống

Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thư viện, phòng đọc, tủ sách, không gian văn hóa cộng đồng để hình thành môi trường đọc sách, học tập, trao đổi kiến thức và giáo dục truyền thống thường xuyên, thuận tiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là trẻ em, thanh thiếu niên, học sinh, người cao tuổi và người lao động.

Khuyến khích mỗi xã, phường xây dựng hoặc duy trì ít nhất một mô hình, cách làm phù hợp để phát triển văn hóa đọc và học tập cộng đồng, gắn với điều kiện thực tế của địa phương; có thể tổ chức không gian đọc sách, tủ sách cộng đồng, thư viện mở, điểm đọc tại nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao hoặc các địa điểm công cộng phù hợp; tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, đọc sách, kể chuyện, tọa đàm, giao lưu, sinh hoạt câu lạc bộ, hướng dẫn kỹ năng tự học và học tập suốt đời.

Gắn hoạt động đọc sách, học tập cộng đồng với giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử, văn hóa, con người địa phương; tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kỹ năng sống, kỹ năng số, ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh và các giá trị đạo đức, lối sống tốt đẹp. Khuyến khích khai thác các tư liệu về lịch sử hình thành, truyền thống cách mạng, danh nhân, di tích, di sản, nghề truyền thống, văn hóa dân gian và những gương người tốt, việc tốt của địa phương để phục vụ hoạt động giáo dục, trải nghiệm và sinh hoạt cộng đồng.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động theo chuyên đề, theo thời gian phù hợp như "Giờ đọc sách cộng đồng", "Ngày hội đọc sách", "Mỗi tuần một câu chuyện", giới thiệu sách, kể chuyện lịch sử, tìm hiểu truyền thống địa phương, hoạt động trải nghiệm cho thiếu nhi, sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách và các chương trình giao lưu giữa các thế hệ. Chú trọng tổ chức vào buổi tối, ngày nghỉ, cuối tuần để tạo điều kiện cho học sinh, người lao động và Nhân dân tham gia.

Khuyến khích huy động sự tham gia của nhà trường, thư viện, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong xây dựng, bổ sung nguồn sách, tư liệu và tổ chức hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, thiết thực; ưu tiên khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách, tài liệu hiện có, tránh đầu tư dàn trải hoặc hình thức.

IV. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu bắt buộc

- 100% xã, phường triển khai Phong trào và đăng ký ít nhất 01 mô hình.

- 100% xã, phường hoàn thành rà soát hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao và xác định phương án khai thác, sử dụng.

- 100% mô hình đăng ký xác định rõ mục tiêu, nội dung, cách làm, sản phẩm, kết quả, người phụ trách, nguồn lực và thời gian thực hiện.

- 100% mô hình được theo dõi, đánh giá kết quả hằng năm.

- Đến năm 2030, 100% xã, phường có ít nhất 01 mô hình được triển khai thực tế, duy trì ổn định và có kết quả được kiểm chứng.

2. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động

- Phấn đấu tăng số ngày, số giờ hoạt động thực tế của thiết chế văn hóa, thể thao.

- Phấn đấu các thiết chế chủ yếu có hoạt động thường xuyên, phù hợp điều kiện thực tế; đối với mô hình tiêu biểu, phấn đấu duy trì hoạt động từ 03 ngày/tuần trở lên.

- Phấn đấu tăng số lượng câu lạc bộ, đội, nhóm hoạt động thường xuyên.

- Phấn đấu tăng số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Lấy người dân làm trung tâm

Lựa chọn, xây dựng và triển khai mô hình phải xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, đặc điểm dân cư và điều kiện thực tế của từng xã, phường; bảo đảm mô hình phục vụ trực tiếp, thuận tiện, thiết thực và tạo điều kiện để Nhân dân tham gia, sử dụng và hưởng lợi.

Trong quá trình triển khai, phải tạo điều kiện để người dân tham gia từ khâu đề xuất, lựa chọn, tổ chức, quản lý đến đánh giá mô hình. Định kỳ hoặc sau từng giai đoạn thực hiện, địa phương tổ chức lấy ý kiến, khảo sát hoặc ghi nhận phản hồi của người dân về mức độ phù hợp, thuận tiện, chất lượng hoạt động, mức độ tham gia và hiệu quả thụ hưởng của mô hình; kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp.

Việc đánh giá mô hình phải coi mức độ tham gia, sử dụng, hưởng lợi và sự hài lòng của Nhân dân là một trong những căn cứ quan trọng; không chỉ căn cứ vào số lượng hoạt động được tổ chức hoặc số lượng người đăng ký tham gia.

2. Lấy hiệu quả sử dụng thiết chế làm trọng tâm

Tập trung khắc phục tình trạng thiết chế văn hóa, thể thao đã được đầu tư nhưng hoạt động chưa thường xuyên, chưa khai thác hết công năng, ít người sử dụng hoặc chưa đáp ứng nhu cầu thực tế của cộng đồng. Việc xây dựng mô hình phải hướng đến mục tiêu nâng cao công suất, tần suất và hiệu quả sử dụng các thiết chế hiện có.

Các xã, phường tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng từng thiết chế về vị trí, diện tích, công năng, cơ sở vật chất, trang thiết bị, người quản lý, thời gian hoạt động, nhóm đối tượng sử dụng và những thời điểm còn bỏ trống. Trên cơ sở đó, xây dựng phương án khai thác phù hợp, ưu tiên sử dụng hiệu quả nhà văn hóa, trung tâm văn hóa - thể thao, thư viện, phòng đọc, tủ sách, sân thể thao, khu vui chơi, trường học, công viên, địa điểm công cộng và các không gian có thể phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao cộng đồng.

Ưu tiên các giải pháp cải tạo, sắp xếp, bổ sung trang thiết bị thiết yếu và điều chỉnh phương thức tổ chức để phát huy công năng của thiết chế hiện có; hạn chế đề xuất đầu tư xây dựng mới khi chưa đánh giá đầy đủ khả năng khai thác, sử dụng các cơ sở hiện có.

3. Đổi mới phương thức quản lý, tổ chức hoạt động

Thực hiện phương châm: “Chính quyền tạo điều kiện - cộng đồng tham gia - câu lạc bộ tự quản - doanh nghiệp đồng hành - người dân thụ hưởng”.

Chính quyền địa phương giữ vai trò định hướng, hỗ trợ, điều phối, quản lý nhà nước và bảo đảm các điều kiện cần thiết để thiết chế hoạt động đúng mục đích, an toàn, hiệu quả, công khai và phù hợp với quy định. Đồng thời, từng bước đổi mới phương thức quản lý theo hướng phát huy tính chủ động, tự quản và trách nhiệm của cộng đồng dân cư, các câu lạc bộ, đội, nhóm, tổ chức đoàn thể, trường học, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đối với các câu lạc bộ, đội, nhóm, khuyến khích xác định rõ người phụ trách, thành viên, nội dung hoạt động, địa điểm, thời gian sinh hoạt, quy chế hoặc nguyên tắc hoạt động, phương thức huy động và sử dụng nguồn lực, trách nhiệm bảo quản cơ sở vật chất và cơ chế phối hợp với chính quyền địa phương. Tùy điều kiện thực tế, địa phương có thể giao hoặc tạo điều kiện để câu lạc bộ, đội, nhóm chủ động xây dựng lịch hoạt động, tổ chức sinh hoạt, quản lý thành viên và đề xuất các hoạt động phù hợp.

Việc giao quyền chủ động phải đi đôi với hướng dẫn, kiểm tra và xác định rõ trách nhiệm; bảo đảm các hoạt động không làm thay đổi công năng chính của thiết chế, không gây mất an toàn, mất trật tự, ảnh hưởng vệ sinh môi trường, tài sản công hoặc quyền tiếp cận của các nhóm đối tượng khác.

Khuyến khích áp dụng các phương thức quản lý linh hoạt như: đăng ký lịch sử dụng thiết chế; phân công người mở cửa, quản lý, bảo quản; xây dựng nội quy sử dụng; lập sổ theo dõi hoặc dữ liệu điện tử về hoạt động; công khai lịch sinh hoạt; tiếp nhận phản ánh, đề xuất của người dân và định kỳ đánh giá hiệu quả hoạt động.

4. Tăng cường xã hội hóa theo hướng có trọng tâm, trọng điểm

Việc huy động nguồn lực xã hội phải xuất phát từ nhu cầu cụ thể, thiết thực của từng thiết chế, mô hình và nhóm đối tượng thụ hưởng; tránh vận động chung chung, dàn trải hoặc chỉ tập trung vào kinh phí.

Các địa phương chủ động rà soát, lập danh mục các nội dung cần hỗ trợ, trong đó xác định rõ: thiết chế hoặc mô hình cần hỗ trợ; hạng mục, trang thiết bị, sách, dụng cụ hoặc hoạt động cần hỗ trợ; số lượng, yêu cầu sử dụng; đối tượng thụ hưởng; thời gian thực hiện; đơn vị tiếp nhận, quản lý và sử dụng. Trên cơ sở đó, kết nối cụ thể với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm và cộng đồng dân cư để vận động tham gia phù hợp.

Khuyến khích các hình thức đồng hành như: doanh nghiệp hỗ trợ câu lạc bộ; hỗ trợ sân thể thao, dụng cụ thể thao; hỗ trợ sách, tủ sách, thiết bị đọc; hỗ trợ tổ chức giải thể thao, ngày hội văn hóa, hoạt động thiếu nhi; hỗ trợ chuyên môn, nhân lực, ngày công hoặc các hình thức hỗ trợ hợp pháp khác.

5. Ứng dụng công nghệ số phục vụ quản lý và đánh giá

Từng bước ứng dụng công nghệ số trong quản lý, khai thác và đánh giá hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương.

Việc ứng dụng công nghệ số phải phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý, điều hành, tuyên truyền, khai thác và đánh giá; không thực hiện số hóa chỉ để tạo sản phẩm hình thức. Dữ liệu được tạo lập phải bảo đảm tính chính xác, dễ cập

nhật, dễ khai thác, phù hợp với năng lực quản lý của địa phương và quy định về bảo vệ dữ liệu, thông tin cá nhân.

Khuyến khích sử dụng dữ liệu số để theo dõi các chỉ số về tần suất hoạt động, số người tham gia, mức độ sử dụng thiết chế, mức độ tiếp cận sản phẩm văn hóa và kết quả thực hiện mô hình; làm cơ sở phục vụ kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh phương án tổ chức và xem xét công nhận, nhân rộng mô hình.

6. Gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"

Việc triển khai phong trào thi đua phải gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", góp phần nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức chấp hành pháp luật, nếp sống văn minh và mức độ tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao của Nhân dân.

Khuyến khích các mô hình góp phần xây dựng khu dân cư văn minh, gia đình văn hóa, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; phát huy tinh thần tự quản, đoàn kết, tương trợ; hình thành thói quen đọc sách, rèn luyện thể thao, tham gia sinh hoạt cộng đồng, giữ gìn vệ sinh môi trường, thực hiện nếp sống văn minh và xây dựng quan hệ ứng xử văn hóa.

7. Gắn với chuyển đổi số và phát triển văn hóa của thành phố

Ưu tiên các mô hình vừa phát huy giá trị văn hóa truyền thống, vừa ứng dụng phương thức tổ chức, truyền thông và khai thác hiện đại; phù hợp với định hướng phát triển văn hóa của thành phố và yêu cầu chuyển đổi số trong tình hình mới.

Khuyến khích xây dựng các mô hình số hóa di sản, tư liệu lịch sử, hình ảnh, hiện vật, địa danh, nhân vật, lễ hội, nghề truyền thống, văn hóa dân gian và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương; hình thành không gian văn hóa số, thư viện số, kho tư liệu cộng đồng, bản đồ hoặc chuyên mục giới thiệu văn hóa địa phương.

Khuyến khích kết nối hoạt động văn hóa, thể thao với giáo dục, du lịch, trải nghiệm, quảng bá hình ảnh địa phương và phát triển các sản phẩm văn hóa phù hợp. Các mô hình có thể tổ chức hoạt động giới thiệu di tích, lịch sử, truyền thống, lễ hội, làng nghề, ẩm thực, văn nghệ dân gian, thể thao cộng đồng và các giá trị đặc trưng của địa phương gắn với hoạt động tham quan, trải nghiệm hoặc truyền thông số.

8. Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu và nhân rộng mô hình

Công tác tuyên truyền phải tập trung giới thiệu cách làm, sản phẩm, kết quả và tác động thực tế của mô hình; hạn chế tuyên truyền chung chung, chỉ nêu thành tích hoặc quy mô đầu tư mà không làm rõ hiệu quả phục vụ người dân.

Các địa phương lựa chọn, giới thiệu những mô hình có cách làm sáng tạo, chi phí hợp lý, sử dụng hiệu quả thiết chế hiện có, thu hút người dân tham gia thường xuyên, có sản phẩm cụ thể, có khả năng tự quản, duy trì và nhân rộng. Nội dung tuyên truyền cần làm rõ: vấn đề đặt ra; cách thức tổ chức; vai trò của chính quyền, cộng đồng, câu lạc bộ và các tổ chức, cá nhân; nguồn lực thực hiện; sản phẩm; kết quả trước và sau khi triển khai; những điều kiện cần thiết để áp dụng tại địa phương khác.

Khuyến khích sử dụng các hình thức tuyên truyền phù hợp như: tin, bài, phóng sự, hình ảnh, video, tài liệu hướng dẫn, chuyên mục trên cổng thông tin điện tử, nền tảng số, bảng giới thiệu tại thiết chế, hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề và các hoạt động giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm.

Định kỳ tổ chức trao đổi, giới thiệu mô hình giữa các xã, phường; khuyến khích địa phương có mô hình hiệu quả hướng dẫn, hỗ trợ địa phương khác tham khảo, điều chỉnh và áp dụng phù hợp. Việc nhân rộng phải căn cứ vào điều kiện thực tế, không sao chép máy móc hoặc chạy theo phong trào.

9. Gắn kiểm tra, đánh giá với công nhận và khen thưởng

Công tác kiểm tra, đánh giá phải được thực hiện trong suốt quá trình triển khai, gắn với từng giai đoạn và kết quả thực tế của mô hình. Nội dung kiểm tra tập trung vào tiến độ thực hiện; mức độ phù hợp với nhu cầu người dân; tình hình khai thác, sử dụng thiết chế; chất lượng và tần suất hoạt động; số lượng, thành phần người tham gia; sản phẩm hình thành; hiệu quả sử dụng nguồn lực; việc chấp hành quy định về quản lý, sử dụng tài sản, cơ sở vật chất; tính an toàn, công khai, minh bạch và khả năng duy trì.

Chỉ xem xét công nhận mô hình tiêu biểu sau khi mô hình đã được triển khai thực tế, có sản phẩm cụ thể, có kết quả được theo dõi, có minh chứng phù hợp và được kiểm tra, đánh giá theo quy định. Trường hợp mô hình mới dừng ở mức đăng ký, xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động hoặc chưa có kết quả thực tế thì chưa đủ cơ sở để công nhận là mô hình tiêu biểu.

VI. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND thành phố tổ chức triển khai, theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện Phong trào.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan ban hành Hướng dẫn đăng ký, kiểm tra, đánh giá, thang điểm, rà soát hằng năm và công nhận mô hình; hướng dẫn biểu mẫu đăng ký, báo cáo, hồ sơ và minh chứng.

- Theo dõi, đôn đốc UBND các xã, phường triển khai mô hình; chủ trì kiểm tra thực tế, đánh giá kết quả, lựa chọn mô hình tiêu biểu, xây dựng danh mục mô hình hay, cách làm hiệu quả để giới thiệu, nhân rộng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các địa phương tổ chức các hoạt động học tập, trao đổi kinh nghiệm với các tỉnh, thành phố có mô hình hay, cách làm hiệu quả trong quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; lựa chọn, vận dụng phù hợp vào điều kiện thực tế của thành phố.

- Chủ trì tổng hợp kết quả hằng năm, tham mưu tổng kết Phong trào; phối hợp Sở Nội vụ ban hành Hướng dẫn liên ngành và đề xuất khen thưởng theo quy định.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Hướng dẫn về tiêu chí thi đua, thang điểm, đánh giá, công nhận mô hình và gắn kết quả Phong trào với công tác thi đua, khen thưởng.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương có liên quan kiểm tra, thẩm định kết quả, thành tích của các mô hình; Thẩm định hồ sơ, đề nghị Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng theo quy định.

3. Sở Tài chính:

Phối hợp hướng dẫn việc bố trí, quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Phong trào theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành.

4. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp hỗ trợ ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động của các thiết chế và mô hình.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp phát huy cơ sở vật chất, thư viện, sân chơi, bãi tập của cơ sở giáo dục phù hợp quy định; kết nối hoạt động văn hóa, thể thao trường học với cộng đồng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cùng các tổ chức chính trị - xã hội và hội quần chúng tại thành phố Huế

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia; phối hợp huy động nguồn lực xã hội; khuyến khích các mô hình cộng đồng tự quản.

- Phát huy vai trò giám sát việc quản lý, khai thác, sử dụng thiết chế văn hóa, thể thao và việc huy động, sử dụng nguồn lực xã hội.

7. UBND các xã, phường

- Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai Phong trào trên địa bàn; tổ chức rà soát, lựa chọn, đăng ký và triển khai ít nhất 01 mô hình phù hợp với nhu cầu thực tế của Nhân dân.

- Phân công rõ cơ quan, đơn vị, cá nhân phụ trách; bảo đảm nguồn lực, tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá và duy trì mô hình.

- Tham gia đầy đủ, thực hiện có hiệu quả các hoạt động, chủ động giới thiệu, chia sẻ mô hình hay, cách làm hiệu quả; tham gia liên hoan, giao lưu, học tập kinh nghiệm và phối hợp triển khai, nhân rộng các mô hình phù hợp giữa các địa phương.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu, hồ sơ, sản phẩm và minh chứng; thực hiện báo cáo, tự đánh giá hằng năm và đề xuất mô hình tiêu biểu theo hướng dẫn.

8. Chế độ thông tin, báo cáo

- UBND các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện hằng năm theo thời gian, biểu mẫu do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định.

- Báo cáo tập trung vào kết quả thực hiện, sản phẩm, số hoạt động, số người tham gia, mức độ sử dụng thiết chế, nguồn lực, kết quả trước và sau khi thực hiện, mức độ hài lòng của người dân và minh chứng kèm theo.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, phối hợp Sở Nội vụ đánh giá, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, sơ kết, tổng kết và khen thưởng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- UBND các xã, phường;
- LĐVP UBND TP, TH;
- Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thùy Giang